

Số: **6415** /SNV-LĐVL
V/v hướng dẫn các tiêu chí xã nông thôn mới thuộc lĩnh vực ngành Nội vụ

Hà Tĩnh, ngày **14** tháng **10** năm 2026

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các xã.

Thực hiện Quyết định số 68/2026/QĐ-UBND ngày 16/9/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Cụ thể hóa Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới hiện đại thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026-2030, Sở Nội vụ hướng dẫn các tiêu chí xã nông thôn mới thuộc lĩnh vực ngành Nội vụ như sau:

I. CĂN CỨ BAN HÀNH

- Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026 – 2030.

- Văn bản số 2558/BNV-CNTN&BDG ngày 20/3/2026 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện 02 nội dung tiêu chí thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026 – 2030.

- Quyết định số 561/QĐ-UBND ngày 09/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt danh sách xã nhóm 1, nhóm 2, nhóm 3 trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026-2030.

- Quyết định số 68/2026/QĐ-UBND ngày 16/9/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Cụ thể hóa Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới hiện đại thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026-2030.

- Quyết định số 76/2026/QĐ-UBND ngày 02/10/2026 của UBND tỉnh Hà Tĩnh ban hành Bộ tiêu chí thôn đạt chuẩn nông thôn mới hiện đại thực hiện trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030.

II. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ ĐỐI VỚI XÃ NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2026-2030

1. Có ít nhất 01 thôn đạt 100% yêu cầu theo Bộ tiêu chí thôn đạt chuẩn nông thôn mới hiện đại thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026 - 2030, các thôn còn lại đạt tối thiểu 50% số tiêu chí theo yêu cầu Bộ tiêu chí thôn đạt chuẩn nông thôn mới hiện đại thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026 - 2030.

2. Đạt đồng thời các tiêu chí sau:

2.1. Tiêu chí 6.5. “Đảm bảo bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới”

Xã đạt nội dung tiêu chí “Đảm bảo bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới” là xã tại thời điểm xét công nhận nông thôn mới đạt các chỉ tiêu sau (Áp dụng chung cho xã thuộc Nhóm 1, Nhóm 2, Nhóm 3):

a) Có cán bộ nữ trong Ban Thường vụ Đảng ủy hoặc có ít nhất 01 nữ lãnh đạo ở xã. Nữ lãnh đạo ở xã bao gồm: Bí thư Đảng ủy, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân. Tỷ lệ quy hoạch cấp ủy và các chức danh lãnh đạo, quản lý là nữ ở xã giai đoạn 2026 - 2030 đạt từ 25% trở lên.

Hồ sơ minh chứng: Báo cáo của Ủy ban nhân dân xã trong đó có thông tin các quyết định của cấp có thẩm quyền minh chứng về việc: 1) Có cán bộ nữ trong Ban Thường vụ Đảng ủy hoặc có ít nhất 01 nữ lãnh đạo ở xã; 2) Có tỷ lệ quy hoạch cấp ủy và các chức danh lãnh đạo, quản lý là nữ ở xã.

b) Các mô hình phát triển kinh tế ở nông thôn (hợp tác xã, dự án giảm nghèo, mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm chủ lực...) có ít nhất 40% phụ nữ tham gia. Phương pháp tính thực hiện theo công thức sau:

$$\text{Tỷ lệ phụ nữ tham gia mô hình phát triển kinh tế ở nông thôn (\%)} = \frac{\text{Tổng số phụ nữ tham gia mô hình phát triển kinh tế ở nông thôn}}{\text{Tổng số người tham gia mô hình phát triển kinh tế ở nông thôn}} \times 100\%$$

Hồ sơ minh chứng: Báo cáo của Ủy ban nhân dân xã trong đó có thông tin cụ thể về sự tham gia của phụ nữ trong từng mô hình phát triển kinh tế ở nông thôn, cụ thể gồm: tên mô hình, tổng số người tham gia, số phụ nữ tham gia, tỷ lệ phụ nữ tham gia.

c) Mỗi quý có ít nhất 04 tin, bài về bình đẳng giới trên hệ thống thông tin cơ sở và lịch đăng tải/phát sóng được lưu đầy đủ.

Hồ sơ minh chứng: Kế hoạch thực hiện công tác truyền thông của xã; Bảng tổng hợp các bài đăng, nội dung bài đăng, thời điểm phát sóng của các tin, bài về bình đẳng giới.

d) Có ít nhất 01 nơi tạm lánh hỗ trợ người bị bạo lực trên cơ sở giới, bạo lực gia đình ở xã, do địa phương bố trí ở địa điểm phù hợp (có thể bố trí tại một trong các địa điểm gồm: Ủy ban nhân dân cấp xã, bệnh viện, Trạm Y tế xã hoặc tại nhà người có uy tín trong cộng đồng...).

Hồ sơ minh chứng: Quyết định thành lập nơi tạm lánh của cơ quan có thẩm quyền trong đó nêu đầy đủ các nội dung gồm: 1) Thành phần tham gia vận hành, địa điểm nơi tạm lánh, đầu mối và đường dây liên lạc trong trường hợp khẩn cấp; 2) Nhiệm vụ của nơi tạm lánh gồm: Hỗ trợ tại chỗ cho người bị bạo lực; kết nối, chuyển gửi tới các cơ quan, đơn vị liên quan nhằm giúp đỡ người bị bạo lực; truyền thông nâng cao nhận thức cho cộng đồng về bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

đ) Không có trường hợp tảo hôn, cưỡng ép kết hôn.

Hồ sơ minh chứng: Báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp xã khẳng định việc không có trường hợp tảo hôn, cưỡng ép kết hôn trên địa bàn xã.

Lưu ý: Báo cáo của Ủy ban nhân dân xã về kết quả thực hiện các nội dung tại mục a, b, đ mục 2, phần II nêu trên có thể được tổng hợp chung trong 01 báo cáo, nhưng phải đầy đủ các thông tin.

2.2. Tiêu chí 9.1. “Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên”:

a) Xã đạt nội dung tiêu chí 9.1 là xã được cơ quan có thẩm quyền (tương ứng)¹ đánh giá, xếp loại Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội của xã hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên (Áp dụng chung cho xã thuộc Nhóm 1, Nhóm 2, Nhóm 3):

- Nếu cơ quan có thẩm quyền xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới vào thời điểm cuối năm khi đã có các văn bản đánh giá, xếp loại các xã của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tỉnh Đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Liên đoàn lao động tỉnh, Hội Cựu Chiến binh tỉnh, Hội Nông dân tỉnh.

- Nếu cơ quan có thẩm quyền xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới khi chưa có các văn bản đánh giá, xếp loại các xã của² thì xã đó đã phải được các cơ quan³ đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên vào năm trước liền kề năm xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới.

b) Hồ sơ, minh chứng đánh giá đối với nội dung Tiêu chí 9.1:

Thực hiện đúng quy định của cơ quan có thẩm quyền về đánh giá, xếp loại đối với các xã, từng cơ quan sau: *Tỉnh ủy; Hội đồng nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Tỉnh Đoàn; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Liên đoàn lao động tỉnh; Hội Cựu Chiến binh tỉnh; Hội Nông dân tỉnh có văn bản đánh giá, xếp loại* đối với cơ quan tương ứng⁴ ở cấp xã.

Sở Nội vụ gửi hướng dẫn đánh giá thực hiện chỉ tiêu xã nông thôn mới thuộc lĩnh vực ngành Nội vụ để các xã triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Nội vụ (để b/c);
- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Các sở, ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng Điều phối Nông thôn mới;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, LĐVL.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đinh Hữu Công

¹ Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tỉnh Đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Liên đoàn lao động tỉnh, Hội Cựu Chiến binh tỉnh, Hội Nông dân tỉnh.

² Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tỉnh Đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Liên đoàn lao động tỉnh, Hội Cựu Chiến binh tỉnh, Hội Nông dân tỉnh.

³ Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tỉnh Đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Liên đoàn lao động tỉnh, Hội Cựu Chiến binh tỉnh, Hội Nông dân tỉnh.

⁴ Đảng ủy xã; Hội đồng nhân dân xã; Ủy ban nhân dân xã; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; Đoàn xã; Hội Liên hiệp Phụ nữ xã; Hội Cựu Chiến binh xã; Hội Nông dân xã.